

Số: 303/BC-THPTHVQP

Quảng Phú, ngày 08 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM HỌC 2025 - 2026

Trường THPT Hùng Vương - Quảng Phú có diện tích 22.981,0 m² tọa lạc tại thôn Phú Xuân, Xã Quảng Phú, tỉnh Lâm Đồng. Trường THPT Hùng Vương - Quảng Phú có quy mô đảm nhận hàng năm khoảng 14 lớp ước tính khoảng 590 học sinh. Các năm vừa qua chất lượng đào tạo của trường ngày từng bước được nâng lên, bước đầu đã tạo được niềm tin ở phụ huynh và học sinh trong địa bàn xã Quảng Phú.

Trường THPT Hùng Vương thuộc huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông (cũ) được thành lập năm 2006 theo Quyết định số 781/QĐ-UBND, ngày 03/7/2006 của Ủy ban nhân dân Tỉnh Đắk Nông trên cơ sở tách chuyển phân hiệu II của trường THPT Krông Nô. Ngày 09/7/2025 Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định số 324/QĐ-UBND, Quyết định về việc đổi tên trường và tên trung tâm thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng, Trường THPT Hùng Vương được đổi tên thành trường THPT Hùng Vương – Quảng Phú. Địa điểm của trường đặt tại xã Quảng Phú, tỉnh Lâm Đồng cách trung tâm tỉnh Lâm Đồng khoảng 150 km. Trường đóng trên địa bàn vùng sâu, vùng xa, điều kiện kinh tế - xã hội còn rất nhiều khó khăn. Qua hơn 19 năm xây dựng, phát triển và trưởng thành, trường THPT Hùng Vương - Quảng Phú bước đầu đã có những chuyển biến tích cực.

Trong những năm qua trường THPT Hùng Vương - Quảng Phú đạt tập thể lao động tiên tiến hoặc lao động xuất sắc từ trước đến nay.

Những năm gần đây, nhà trường bước đầu nâng cao chất lượng đại trà, tỷ lệ học sinh khá, giỏi trên 40%, bắt đầu quan tâm, chỉ đạo kịp thời phù hợp với điều kiện thực tiễn về công tác bồi dưỡng học sinh giỏi bước đầu thu được thành quả nhất định, lần đầu có học sinh đạt học sinh giỏi quốc gia, số lượng học sinh giỏi cấp tỉnh, có chuyển biến tích cực và ngày càng tăng cao, nhờ đội ngũ giáo viên có tâm huyết, năng lực chuyên môn vững trong việc bồi dưỡng học sinh giỏi. Cụ thể năm học 2025-2026

Danh hiệu: Học sinh giỏi: 50/ 574 chiếm tỷ lệ 8.7%; Học sinh xuất sắc: 7/574 chiếm tỷ lệ 1.2%.

Công tác chủ nhiệm: Thi đua nhất lớp 12B1, 11C5; nhì lớp 12B5; 11C2.

Năm 2026 đạt 181/185 chiếm tỷ lệ 97,8%.

Nhà trường tham gia đầy đủ các hội thi, cuộc thi cấp trên phát động và đạt một số thành tích:

- Thi giáo viên giỏi cấp tỉnh đạt 6 giáo viên giỏi, nâng tỷ lệ giáo viên giỏi cấp tỉnh của trường đạt 85.2% (23/27)

- Tham gia đại hội thể dục thể thao ngành giáo dục tỉnh lần thứ nhất môn bóng chuyền nam và cầu lông: kết quả môn cầu lông đạt 1 giải nhất đơn nam, 1 giải ba đôi nam, nữ của giáo viên.

- Tham gia đại hội thể dục thể thao xã Quảng Phú đạt 2 huy chương vàng, 02 huy chương đồng(đẩy gậy, đi cà kheo)

- Thi học sinh giỏi cấp tỉnh: 5 giải; 2 giải ba(vật lý, lịch sử), 3 giải khuyến khích(2 môn vật lý, 1 môn sinh học)

Đáp ứng với yêu cầu ngày càng cao của xã hội đối với chất lượng giáo dục, đội ngũ sư phạm trường THPT Hùng Vương - Quảng Phú luôn nhiệt tình và tâm huyết với nghề nghiệp, tích cực áp dụng công nghệ thông tin và cải tiến phương pháp dạy và học góp phần nâng cao chất lượng dạy và học. Quan tâm giáo dục kỹ năng sống, tổ chức các hoạt động phong trào đa dạng, phong phú, thiết thực và tiết kiệm góp phần tạo hứng thú cho học sinh đến trường, giáo dục toàn diện nhân cách học sinh góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường như tổ chức hoạt động ngoại khóa, ngày hội STEM, Hội diễn văn nghệ chào mừng 20/11, các hoạt động thể dục thể thao được tổ chức thường xuyên.

I. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

- Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo:

+ Nhà trường hiện có cán bộ quản lý: 03.

+ Giáo viên: 29 trong đó: Môn Toán: 4 GV; môn Vật lý-CN: 3 GV; Môn Hóa học: 3 GV; Môn Sinh học: 01 GV; Môn Tin học: 1GV; Môn Ngữ văn:5 GV, môn Lịch sử: 3 GV; Môn Địa lí: 1 GV; Môn Tiếng Anh: 3 GV; Môn GDQP-An ninh: 1 GV; Môn Thể dục: 3 GV; Môn Giáo dục kinh tế và pháp luật: 1 GV.

+ Nhân viên: 5, bao gồm Kế toán: 1; Y tế học đường kiêm Văn thư, thủ quỹ: 01; Thư viện: 01; Bảo vệ: 01, Lao công: 01.

-Toàn trường có 37 cán bộ, giáo viên, nhân viên (trong đó hợp đồng giáo viên: 05, bảo vệ: 01; biên chế được giao: 31).

- 100% cán bộ, giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp trình độ đại học, có nghiệp vụ sư phạm theo quy định trong đó trên chuẩn: Thạc sĩ: 4, chiếm tỷ lệ 15,3%.

- 100% giáo viên cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên hàng năm theo quy định trong đó có việc bồi dưỡng chương trình phổ thông mới 2018.

II. CƠ SỞ VẬT CHẤT

- Diện tích khu đất xây dựng trường: 22.981 m², 01 điểm trường, 14 lớp với 590 học sinh, diện tích bình quân tối thiểu cho một học sinh: 38,95m² đáp ứng với yêu cầu tối thiểu theo quy định.

*** Về khối phòng hành chính quản trị:**

- Phòng Hiệu trưởng: có 01 phòng với đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định hiện hành.

- Phòng Phó Hiệu trưởng: 02 phòng với đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định hiện hành.

- Văn phòng: 01 phòng với đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định hiện hành.

- Kế toán: 01 phòng với đầy đủ máy móc, thiết bị văn phòng theo quy định hiện hành.

- Phòng bảo vệ: 01 phòng.

- Khu vệ sinh giáo viên, cán bộ, nhân viên: bố trí theo các khối phòng chức năng, phòng vệ sinh nam, nữ riêng biệt;

- Khu để xe của giáo viên, cán bộ, nhân viên: có mái che và đủ chỗ cho giáo viên, cán bộ, nhân viên của trường.

*** Về khối phòng học tập:**

- Phòng học: 10 phòng.

- Phòng học bộ môn Tin học: 01 phòng.

- Phòng học bộ môn Ngoại ngữ: 01 phòng.

- Phòng đa chức năng: 01 phòng.

- Phòng học bộ môn Vật lý: 01 phòng.

- Phòng học bộ môn Hóa học: 01 phòng.

- Phòng học bộ môn Sinh học: 01 phòng.

Theo yêu cầu tối thiểu thì trường còn thiếu phòng học các bộ môn: Âm nhạc, Mỹ thuật, Công nghệ.

*** Về khối phòng hỗ trợ học tập;**

- Thư viện: 01 thư viện; thư viện có kho sách, khu quản lý, khu đọc sách dành riêng cho giáo viên và học sinh;

- Phòng thiết bị giáo dục: 01 phòng.

- Phòng tư vấn học đường: 01 phòng.

- Phòng truyền thống: 01 phòng.

- Phòng Đoàn Thanh niên: 01 phòng; trang bị đầy đủ thiết bị.

*** Về khối phụ trợ:**

- Phòng hội đồng: có 01 phòng.

- Phòng các tổ chuyên môn: có 02 phòng.
- Phòng Y tế trường học: có 01 phòng; có tủ thuốc với các loại thuốc thiết yếu, dụng cụ sơ cứu, giường bệnh.
- Nhà kho: có 01 phòng
- Khu để xe học sinh: có mái che
- Khu vệ sinh học sinh: 04 phòng (phòng vệ sinh nam, nữ riêng biệt).
- Cổng, hàng rào: khuôn viên của trường, ngăn cách với bên ngoài bằng hàng rào bảo vệ bảo đảm vững chắc, an toàn. Cổng trường kiên cố, vững chắc có gắn biển tên trường.

*** Khu sân chơi, thể dục thể thao:**

- Có một sân chung của nhà trường để tổ chức các hoạt động của toàn trường, có cây xanh bóng mát.
- Sân thể dục thể thao: Có 1 sân bóng đá và 02 sân bóng chuyền.

*** Khôi phục vụ sinh hoạt; hạ tầng kỹ thuật:** Trường không tổ chức nội trú, bán trú.

*** Số thiết bị dạy học hiện có:**

- Khối lớp 10: 203 bộ thiết bị.
- Khối lớp 11: 112 bộ thiết bị.
- Khối lớp 12: 67 bộ thiết bị.
- Tổng số tài liệu có trong thư viện nhà trường: 8.075 bản/3.605 tên sách.

Trong đó:

- Sách nghiệp vụ: 1.312 bản/539 tên sách.
- Sách tham khảo: 5.532 bản/2.718 tên sách
- Sách giáo khoa: 1.231 bản/348 tên sách

III. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

Kế hoạch số 253/KH-THPTHV ngày 06/9/2024 về việc triển khai công tác Kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2024-2025. Xem xét, kiểm tra, đánh giá thực hiện theo thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT, ngày 22 tháng 08 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; để xác định thực trạng chất lượng, hiệu quả giáo dục, nhân lực, cơ sở vật chất từ đó lập kế hoạch cải tiến chất lượng, đề ra các biện pháp cải tiến chất lượng, duy trì và nâng cao chất

lượng giáo dục và các hoạt động khác của nhà trường thông báo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng của nhà trường; đề cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận hoặc không công nhận cơ sở giáo dục phổ thông đạt kiểm định chất lượng giáo dục.

Khuyến khích đầu tư và huy động các nguồn lực cho giáo dục, góp phần tạo điều kiện đảm bảo cho nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; đề cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận hoặc không công nhận cơ sở giáo dục phổ thông đạt chuẩn quốc gia.

Hoàn thành chỉ tiêu và các quy định theo Kế hoạch số 461/KH-UBND ngày 30/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về kiểm định chất lượng giáo dục năm 2019 và các năm tiếp theo.

Xây dựng kế hoạch triển khai và thực hiện nghiêm túc các chỉ tiêu năm học theo Quyết định số 1331/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Kế hoạch xây dựng trường học trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đạt chuẩn quốc gia đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

Căn cứ thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng

- Báo cáo tự đánh giá năm học 2025-2026
- Báo cáo đánh giá ngoài năm 2026 đạt kiểm định chất lượng mức độ 2.

Những kế hoạch cải tiến chất lượng đã thực hiện: *(liệt kê theo từng tiêu chuẩn, tiêu chí)*

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Nội dung kế hoạch đã thực hiện (Căn cứ theo kế hoạch cải tiến đề ra trong báo cáo tự đánh giá)
Tiêu chuẩn 1	Tiêu chí 1.1	Cần đánh giá chính xác thực trạng của nhà trường, từ đó đưa ra giải pháp hiệu quả, thiết thực có tính trước mắt nhưng phải tính đến chiến lược lâu dài phù hợp tổng thể phát triển nhà trường sau này. Phát huy sức mạnh tổng thể nội lực của mỗi thành viên trong tập thể sư phạm nhà trường, tranh thủ ngoại lực sự hỗ trợ giúp đỡ của chính quyền địa phương, nhân dân và phụ huynh đồng thuận trong việc thực hiện chiến lược phát triển nhà trường.
	Tiêu chí 1.2	Tiếp tục thực hiện theo quy định tại điều 20 điều lệ trường Trung học và Trường phổ thông có nhiều cấp học. Lãnh đạo nhà trường chủ động nghiên cứu văn bản cập nhật kịp thời để tổ chức thực hiện theo quy định của cấp trên, vận dụng phù hợp vào thực tiễn ở cơ quan và địa phương. Lãnh đạo Hội đồng tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ hội họp theo điều lệ trường trung học, cũng như thực hiện triệt để các quyết nghị đã xây dựng trong Hội đồng trường.

		Lãnh đạo Hội đồng cần tổ chức họp thường kỳ vào cuối mỗi học kỳ để rút kinh nghiệm, đánh giá các hoạt động của Hội đồng trường cũng như việc đổi mới, cải tiến biện pháp hoạt động của Hội đồng trường.
	Tiêu chí 1.3	Chi bộ chỉ đạo toàn diện, sâu sát các tổ chức trong nhà trường, nắm bắt kịp thời đặc điểm tình hình cụ thể. các tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên, các hội trong nhà trường báo cáo định kỳ hoặc đột suất kịp thời với chi bộ để có giải pháp kịp thời. Tiếp tục phát huy các ưu điểm tạo không khí thi đua, phấn khởi, đoàn kết nội bộ, tổ chức đa dạng các hoạt động để học sinh có môi trường rèn luyện, muốn được đến trường, khẩn phục hiện tượng học sinh bỏ học. năng động, sáng tạo, đổi mới trong hoạt động nhưng trong khuôn khổ của pháp luật cho phép.
	Tiêu chí 1.4	Duy trì và phát huy những công việc đã đạt được; Hiệu trưởng chỉ đạo cho chuyên môn, đầu năm học tổ chức tập huấn cho các tổ trưởng tổ chuyên môn về cách thức tổ chức sinh hoạt hiệu quả, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên trong các tổ bộ môn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của toàn trường. Chuyên môn chỉ đạo cho các tổ bộ môn đổi mới hình thức sinh hoạt, chú trọng đến việc thảo luận tiết dạy, bài dạy khó, chú trọng bồi dưỡng đổi mới phương pháp, sử dụng thiết bị dạy học, ứng dụng CNTT..., không nên tổ chức sinh hoạt mang tính chất hành chính, thủ tục. Thực hiện kế hoạch tự bồi dưỡng và bồi dưỡng giáo viên để cập nhật và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ hằng năm vào đầu năm học. Chỉ đạo các tổ chuyên môn tăng cường đổi mới phương pháp nâng cao hiệu quả dạy học để nâng cao chất lượng giáo dục. Tham mưu với Sở Giáo dục và Đào tạo điều chuyển, tăng cường giáo viên đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu.
	Tiêu chí 1.5	Tăng cường công tác truyền thông về nhà trường, đổi mới tư duy trong giáo dục, coi giáo dục là hoạt động dịch vụ, giáo dục theo mục tiêu, đưa các giải pháp đồng bộ nâng cao chất lượng giáo dục, nâng cao chất lượng đội ngũ, mỗi nhà giáo trong nhà trường là một tuyên truyền viên. Quan tâm tham mưu kịp thời cấp trên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị trường học tạo cảnh quan xanh-sạch-đẹp. Quan tâm đến công tác tuyển sinh để nâng cao quy mô số lớp. Đưa ra các giải pháp hạn chế học sinh bỏ học như miễn giảm một số khoản đóng góp cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, thăm hỏi, động viên phối hợp tốt với phụ huynh trong việc vận động học sinh đến lớp.
	Tiêu chí 1.8	Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, ngoại khóa, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản, tăng cường hoạt động trải nghiệm sáng tạo, có nội dung, hình thức đa dạng, phong phú thu hút, lôi cuốn nhiều học sinh

		tham gia có lồng ghép với các môn học, giáo dục địa phương, sinh hoạt tư tưởng chính trị, giáo dục truyền thông nhằm hướng tới phong trào thi đua “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng mềm cho học sinh. Phân loại đối tượng học sinh, dạy học phù hợp với đối tượng, yêu cầu giáo viên phải thay đổi, tiên phong trong đổi mới giáo dục. tăng cường đầu tư cơ sở vật chất như ti vi, máy vi tính để ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, mua sắm kịp thời thiết bị, dụng cụ, hóa chất thực hành phục vụ hoạt động dạy học. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện.
	Tiêu chí 1.9	Cần tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, trình độ hiểu biết của cán bộ, đảng viên và nhân dân về dân chủ; nâng cao hiệu quả hoạt động của chế độ thực hành dân chủ trong các cơ quan, đơn vị nhằm phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức và nâng cao vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Phát huy vai trò của các tổ chức Công đoàn cơ sở vừa là mục tiêu, vừa là động lực quan trọng của quá trình xây dựng một nền dân chủ vững mạnh, trong sạch, góp phần quan trọng trong việc tạo ra môi trường làm việc minh bạch, công khai, hiệu quả, thân thiện, đoàn kết, chuyên nghiệp và hiệu quả trong các cơ quan, tổ chức; Tăng cường công tác phê bình và tự phê bình theo tinh thần nghị quyết trung ương 4 khóa XII gắn với việc thực hiện chỉ thị 05-CT/TW về học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh.
	Tiêu chí 1.10	Căn cứ định biên số tiết của giáo viên để phân công lao động hợp lý trong đó có nhiệm vụ trực nề nếp. Tập huấn hướng dẫn nghiệp vụ cán bộ nề nếp. Tạo điều kiện công việc của bảo vệ trong nhà trường để có thêm thu nhập như tưới cây, chăm sóc cây xanh. qua đó trực trường thường xuyên hơn ở đơn vị. xây dựng quy chế phối hợp với công an xã Đắc Ngo.
Tiêu chuẩn 2	Tiêu chí 2.1	Phát triển quy mô trường lớp, tăng số lượng học sinh. Học hỏi kinh nghiệm về công tác quản lý của các thế hệ đi trước. Tích cực học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ quản lý. Tích cực giao lưu, học hỏi kinh nghiệm của các đồng chí có thâm niên trong công tác chuyên môn và thâm niên trong việc quản lý. Tự học, tự nghiên cứu về công tác quản lý, cải tiến, đổi mới phương pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy học trong Nhà trường.
	Tiêu chí 2.2	Phân công các giáo viên có tay nghề cao, có nhiều kinh nghiệm trong công tác giảng dạy để kèm cặp, hướng dẫn giáo viên có trình độ tay nghề hạn chế, giáo viên mới ra trường. Tăng cường viết sáng kiến, làm đồ dùng dạy học để nâng cao chất lượng dạy học. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực và triển khai cuộc vận động hai không với

		bốn nội dung đến toàn thể cán bộ giáo viên. Cho cán bộ giáo viên ký cam kết từ đầu năm học. Yêu cầu giáo viên phải thay đổi toàn diện theo tinh thần đổi mới căn bản và toàn diện trong giáo dục và đào tạo đáp ứng được mục tiêu giáo dục nhân cách toàn diện cho học sinh
	Tiêu chí 2.4	Tăng cường phụ đạo, học tăng tiết học sinh yếu các môn, giảm thiểu tối đa số học sinh lưu ban, bỏ học. Hàng tuần cần có tổng hợp nêu gương những gương học sinh tiêu biểu về gương người tốt, việc tốt nhân điển hình và phê bình học sinh vi phạm để kịp thời giáo dục, uốn nắn. Nhà trường chỉ đạo giáo viên tăng cường việc lồng ghép giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh vào các môn học như văn học, lịch sử, giáo dục công dân, công nghệ,... Giáo viên chủ nhiệm cần có kế hoạch phối hợp với đoàn trường, với giáo viên bộ môn và phụ huynh học sinh để giáo dục đạo đức học sinh.
Tiêu chuẩn 3	Tiêu chí 3.1	Tăng cường cải tạo đất, có chiến lược trong việc quy hoạch trồng hệ thống cây xanh phù hợp trong sân trường. Tranh thủ sự ủng hộ của các cấp quản lý, của Sở Giáo dục và Đào tạo của PHHS. Hiệu trưởng tham mưu với cấp có thẩm quyền để bổ sung nguồn vốn đầu tư sửa chữa nhà thi đấu đa năng. xã hội hóa để xây dựng đường chạy xi măng quanh sân bóng đá.
	Tiêu chí 3.2	Đầu các năm học, hiệu trưởng tổ chức bàn giao các trang thiết bị, tài sản của nhà trường cho các cá nhân sử dụng và quản lý. Tiếp tục tham mưu với các cấp chính quyền cấp bàn ghế mới cho học sinh. Huy động các nguồn lực tài chính để mua sắm, sửa chữa các thiết bị, hóa chất phục vụ dạy học thực hành thí nghiệm.
	Tiêu chí 3.3	Định kỳ có kế hoạch mua sắm, tu sửa thiết bị, dụng cụ, hóa chất thực hành thí nghiệm.
	Tiêu chí 3.4	Tham mưu cấp trên lắp đặt hệ thống nước sạch cho học sinh. Tu sửa nhà vệ sinh khu hiệu bộ.
Tiêu chuẩn 4	Tiêu chí 4.1	Hiệu trưởng chủ động xây dựng kế hoạch liên lạc với Ban đại diện cha mẹ học sinh để phối hợp thường xuyên với nhà trường trong tất cả các hoạt động, đặc biệt là trong công tác giáo dục đạo đức, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh. Trong buổi Hội nghị phụ huynh học sinh toàn trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh, Ban giám hiệu nhà trường có kế hoạch, biện pháp và nội dung sinh hoạt định kỳ với GVCN và từng lớp. GVCN lớp thường xuyên liên hệ với Ban đại diện cha mẹ học sinh của lớp và phụ huynh của từng học sinh để có biện pháp quản lý giáo dục kịp thời (đặc biệt với những học sinh cá biệt). Khuyến cáo, tư vấn cho phụ huynh phương pháp giáo dục phù hợp cho từng đối tượng học

		sinh, không nên có tình trạng bạo lực gia đình đối với một số ít phụ huynh.
	Tiêu chí 4.2	Hiệu trưởng tham mưu với các cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức đoàn thể, tổ chức xã hội có văn bản chỉ đạo và giúp đỡ khi nhà trường tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp để tạo ra tính đồng bộ khi thực hiện. Tăng cường tuyên truyền và vận động các tổ chức, đoàn thể, doanh nghiệp và tư nhân đóng góp công sức vào sự phát triển của nhà trường. Thường xuyên nêu gương “Người tốt, việc tốt” và kêu gọi giúp đỡ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Lập sổ vàng truyền thông ghi nhận những đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân.
Tiêu chuẩn 5	Tiêu chí 5.1	Hiệu trưởng tổ chức bám sát các văn hướng dẫn về việc thực hiện nhiệm vụ năm học cũng như kế hoạch thời gian năm học mà Bộ Giáo dục và Đào tạo và Sở Giáo dục và Đào tạo quy định để tổ chức triển khai và thực hiện. Hàng tháng phải kiểm tra và điều chỉnh kịp thời các trường hợp giáo viên thực hiện không đúng chương trình. Đôn đốc giáo viên thực hiện đúng chương trình, kịp với tiến độ thời gian năm học. Kết hợp giữa Lãnh đạo trường với Đoàn thanh niên, giáo viên chủ nhiệm để bố trí thực hiện chương trình Hướng nghiệp và Hoạt động ngoài giờ lên lớp. Tăng cường tập huấn và nâng cao nhận thức về đổi mới phương pháp dạy học, mạnh dạn thay đổi trước khi yêu cầu học sinh thay đổi.
	Tiêu chí 5.2	Đầu năm học, hiệu trưởng tổ chức cho giáo viên đăng ký chất lượng bộ môn. Hiệu trưởng chỉ đạo cho giáo viên bộ môn phối hợp với giáo viên chủ nhiệm để vận động học sinh tham gia học tăng tiết, phụ đạo, đặc biệt chú trọng học sinh đồng bào dân tộc thiểu số. Thống kê và so sánh chất lượng học sinh đầu kỳ, đầu năm so với cuối kỳ, cuối năm để có giải pháp cải tiến phương pháp giúp đỡ học sinh học lực yếu, kém. Nâng cao chất lượng các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh.
	Tiêu chí 5.3	Hiệu trưởng chỉ đạo cho chuyên môn nhà trường tổ chức xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục địa phương. Tổ chức kiểm tra các nội dung đã sưu tầm được để bổ sung và giảng dạy. Xây dựng các sáng kiến, kinh nghiệm và các quy chuẩn về nội dung giáo dục địa phương và thường xuyên cập nhật tài liệu, thông tin để điều chỉnh nội dung phương pháp giáo dục. Phát huy hoạt động của ban ngoại khóa và đa dạng hóa hình thức giáo

		dục địa phương.
	Tiêu chí 5.4	Lựa chọn tham quan mô hình vườn, nhà máy xi măng phù hợp hiện có ở địa phương. Tăng cường công tác xã hội hóa cho công tác hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Tạo mọi điều kiện để giáo viên, tổ chuyên môn tổ chức nhiều hơn các hoạt động trải nghiệm sáng tạo mang ý nghĩa giáo dục và rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, tạo cơ hội tối đa để học sinh được trải nghiệm sáng tạo. Xây dựng đội ngũ giáo viên, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng liên quan đến hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp có hiệu quả. Xây dựng lại chương trình hoạt động trải nghiệm- hướng nghiệp phù hợp ở nhà trường. Dạy học gắn với thực tiễn giúp cho học sinh chủ động tích cực, sáng tạo hơn trong giải quyết các vấn đề thực tiễn, từ đó tạo nên ý tưởng học tập mới có ích cho bản thân và cộng đồng đặc biệt gắn với thực tiễn địa phương góp phần đổi mới phương pháp dạy học
	Tiêu chí 5.6	Tỷ lệ học sinh có hạnh kiểm trung bình, hạnh kiểm yếu ngày càng ít. Tăng cường công tác giáo dục, tuyên truyền phối hợp tốt với phụ huynh và chính quyền địa phương trong công tác giáo dục đạo đức, lối sống học sinh. Phát huy nhân tố nội lực, tranh thủ nhân tố ngoại lực

3. Những kế hoạch cải tiến chất lượng chưa thực hiện hoặc không thực hiện được: (liệt kê theo từng tiêu chuẩn, tiêu chí)

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Nội dung kế hoạch chưa thực hiện hoặc không thực hiện được	Lý do chưa thực hiện	Kiến nghị (nếu có)
Tiêu chuẩn 1	Tiêu chí 1.6	Đưa ra giải pháp nâng cao thương hiệu, uy tín nhà trường có giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục qua đó tăng tuyển sinh đầu vào, để tăng quy mô trường lớp. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục là sự nghiệp của toàn dân, của cả hệ thống chính trị.	Đội ngũ cán bộ giáo viên còn thiếu rất nhiều. không đủ nguồn nhân lực để thực hiện một số nhiệm vụ được giao.	Cấp trên bổ sung đủ nhân lực, tài chính về cho nhà trường hoạt động.
	Tiêu chí 1.7	Xây dựng đội ngũ phải đảm bảo đủ về số lượng, đúng về cơ cấu bộ môn, đảm bảo đủ trình độ chuẩn và trên chuẩn; có phẩm chất chính trị đạo đức lối sống trong sáng, lành mạnh; Có năng lực chuyên môn khá, giỏi, biết	Đội ngũ cán bộ giáo viên	Cấp trên bổ sung đủ nhân

		sử dụng thành thạo máy tính, biết thiết kế bài giảng điện tử...có phong cách sư phạm mẫu mực, có tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái...đặc biệt tránh mọi biểu hiện quan liêu cửa quyền, gây mất đoàn kết nội bộ. cần loại bỏ những trường hợp vi phạm pháp luật không có trí tiên thủ, phẩm chất đạo đức không tốt, không tận tâm với công việc... - Chăm lo đời sống vật chất tinh thần của cán bộ, giáo viên thực hiện đầy đủ các chính sách theo quy định của pháp luật, phát huy tối đa năng lực, sở trường của mỗi người. - Tăng cường giáo dục pháp luật, tuyên truyền phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, tích cực tuyên truyền và thực hiện tốt các phong trào thi đua, các cuộc vận động của cấp trên và của Ngành. - Tạo điều kiện, động viên GV có năng lực học sau đại học, học trung cấp lý luận chính trị. - Tổ chức cho Giáo viên, nhân viên tự đăng ký các chủ đề tự học, tự nghiên cứu.	còn thiếu rất nhiều. không đủ nguồn nhân lực để thực hiện một số nhiệm vụ được giao.	lực, tài chính về cho nhà trường hoạt động.
Tiêu chuẩn 2	Tiêu chí 2.3	Tham mưu với các cấp phân bổ chỉ tiêu, tiêu dụng đủ số lượng nhân viên; có chính sách cấp cho cán bộ văn phòng. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để nhân viên văn phòng học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Hiện tại đội ngũ nhân viên của trường mới chỉ có Bảo vệ và kế toán.	Cấp trên bổ sung đủ nhân lực, tài chính về cho nhà trường hoạt động.
Tiêu chuẩn 3	Tiêu chí 3.5	Cuối năm học, chuyên môn cùng giáo viên tổ chức rút kinh nghiệm về các biện pháp bảo quản và sử dụng ĐDDH theo từng bộ môn. Nâng cấp, sửa chữa các phòng thí nghiệm phù hợp với từng bộ môn. Các Tổ trưởng chuyên môn sắp xếp lịch thực hành- thí nghiệm hợp lý để tận dụng tối đa, có hiệu quả thiết bị giáo dục, đồ dùng dạy học. Tăng cường làm đồ dùng dạy học có ứng dụng thực tiễn cao.	Nhà trường chưa có nhân viên thiết bị	
	Tiêu chí 3.6	Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch phát động, tổ chức xây dựng phong trào tủ sách dùng chung để huy động sự đa dạng của các thể loại sách.	Nhà trường chưa có nhân viên thư viện. Sách trong thư	

		Tuyên truyền “văn hóa đọc” cho giáo viên và học sinh nhằm tăng lượng đọc giả. Tổ chức huy động các loại sách, báo, tạp chí cũ từ giáo viên và học sinh. Nhà trường tiếp tục tham mưu cấp trên tuyển dụng nhân viên thư viện. Tạo điều kiện, động viên học sinh nghiên cứu đọc sách tại Thư viện đảm bảo đủ số lượng. Tranh thủ sự ủng hộ của các cấp các ngành, của PHHS. Tiếp tục xây dựng thư viện điện tử. Đăng ký và xây dựng kế hoạch thực hiện thư viện chuẩn quốc gia.	viện hầu như chưa có nhiều.	
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	Tiêu chí 4.1	Ban đại diện CMHS trường xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, phù hợp với thực tế nhà trường. Ban đại diện CMHS trường và Ban đại diện CMHS các lớp phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với BGH và GVCN, tổ chức thực hiện kế hoạch hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.		
	Tiêu chí 4.2	Liên hệ với Đảng ủy, Ủy ban nhân dân các xã thuộc địa bàn tuyển sinh của nhà trường để xin địa chỉ cụ thể gia đình thương binh, liệt sỹ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương. Trên cơ sở đó, nhà trường có kế hoạch cụ thể để tổ chức thăm viếng, chăm sóc thường xuyên hơn. Phân công nhiệm vụ		
Tiêu chuẩn 5	Tiêu chí 5.1	Tham mưu đề xuất UBND xã hỗ trợ hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp		
	Tiêu chí 5.2	Tham mưu đề xuất UBND xã hỗ trợ hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp		
	Tiêu chí 5.3	Phối hợp, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho HS về phụ đạo, ôn thi tốt nghiệp		
	Tiêu chí 5.4	Nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác hoạt động trải nghiệm		
	Tiêu chí 5.5	Đa dạng các hình thức hoạt động trải nghiệm		
	Tiêu chí 5.6	Tăng cường công tác phụ đạo, ôn thi tốt nghiệp cho học sinh. Đổi mới phương pháp dạy học		

IV. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Công khai chi tiết tài chính năm 2025

a) Nguồn ngân sách:

STT	Nội dung	ĐVT	Số tiền
I	Số dự toán NSNN năm trước chuyển sang	Đồng	72.176.818
II	Số dự toán giao trong năm	Đồng	11.606.332.000
III	Số kinh phí chi trong năm	Đồng	11.018.433.380
1	Các khoản chi tiền lương, tiền công, phụ cấp lương	Đồng	7.319.092.550
2	Các khoản chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	Đồng	847.002.811
3	Các khoản chi sửa chữa, mua sắm phục vụ chuyên môn	Đồng	37.957.880
4	Chế độ chính sách của học sinh	Đồng	1.457.294.500
5	Chế độ đào tạo, bồi dưỡng viên chức	Đồng	11.800.000
6	Các khoản chi khác	Đồng	1.345.285.639
IV	Số kinh phí giảm trong năm	Đồng	59.696.506
V	Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán	Đồng	600.378.932

b) Nguồn khác (năm học 2025-2026):

2. Công khai chính sách và kết quả thực hiện chính sách năm 2025 về trợ cấp và miễn giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội

STT	Nội dung các chế độ chính sách	Số học sinh được hưởng	Kết quả thực hiện các chế độ chính sách (ĐVT: đồng)	Ghi chú
1	Chính sách cấp bù, miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP	549	300.012.500	
1.1	Chính sách cấp bù, miễn giảm học phí	120	10.962.500	
1.2	Hỗ trợ chi phí học tập	429	289.050.000	

2	Chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn (theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP)	199	1.152.632.000	
2.1	Hỗ trợ tiền ăn	199	832.232.000	
2.2	Hỗ trợ tiền nhà ở	199	320.400.000	
3	Chính sách hỗ trợ về giáo dục theo Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của HĐND tỉnh Đắk Nông	11	4.650.000	
Tổng cộng			1.457.294.500	

3. Công khai các khoản thu năm học 2026 - 2027

4. Công khai dự toán thu chi 9 tháng đầu năm 2026

STT	Nội dung	ĐVT	Số tiền
I	Số dự toán NSNN năm trước chuyển sang	Đồng	600.378.932
II	Số dự toán giao trong năm	Đồng	12.324.934.740
III	Số kinh phí chi trong năm	Đồng	9.142.300.460
1	Các khoản chi tiền lương, tiền công, phụ cấp lương	Đồng	5.765.037.851
2	Các khoản chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp	Đồng	968.705.609
3	Các khoản chi sửa chữa, mua sắm phục vụ chuyên môn	Đồng	750.599.620
4	Chế độ chính sách của học sinh	Đồng	1.058.880.000
5	Chế độ đào tạo, bồi dưỡng viên chức	Đồng	0
6	Các khoản chi khác	Đồng	599.077.380
IV	Số kinh phí giảm trong năm	Đồng	148.852.477
V	Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán	Đồng	3.634.160.735

Nơi nhận:

- Toàn trường;
- Đăng Website;
- Lưu: VT.



TRỊNH ĐỨC TIẾN